TÒA ÁN NH DÂN **HUYỆN B Đ** TỈNH BÌNH PHƯỚC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2024/HS-ST
Ngày: 26/3/2024

NH DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NH DÂN HUYỆN B Đ – TỈNH BÌNH PHƯỚC

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: bà Lâm Thị Chức.

Các hội thẩm: Bà: Trần Thị Thúy Hằng

Bà: Phạm Thị Thúy Hằng

Thư ký phiên tòa: Ông Nông Văn Thắng, Thư ký tòa án Nh dân huyện B Đ.

Đại diện Viện Kiểm sát Nh dân huyện B Đ tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Ngọc Ánh – Kiểm sát viên.

Ngày 26/3/2024, tại trụ sở Tòa án Nh dân huyện B Đ xét xử vụ án hình sự thụ lý số: 11/2024/HSST ngày 22 tháng 01 năm 2024. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2024/HSST-QĐXX, ngày 12/3/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ôn Thành T**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; Sinh năm: 1991, tại: Tp Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký thường trú: 5/6 L t 5, phường 5, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở hiện tại: B9/7C1, ấp 3, Quốc lộ 50, xã B H, huyện B C, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 07/12; Họ và tên cha: Ôn Thành Đ, sinh năm 1953; Họ và tên mẹ: Phạm Thị Hồng H, sinh năm 1962, cùng cư trú B9/7C1, ấp 3, Quốc lộ 50, xã B H, huyện B C, Thành phố Hồ Chí Minh; Họ tên vợ: Võ Thị Thanh Loan, sinh năm: 1992; bị cáo có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2021; Bị can có 02 anh em, lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 1996;

Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo Ôn Thành T bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện B Đ từ ngày 16/12/2023 đến nay – có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Mai Hồ Tố Qu, sinh năm: 1982; Địa chỉ: 7/18 Ph Th, phường 12, thành phố V T, tỉnh B R –Vũng Tàu – vắng mặt

+ Ông Trần Phúc L, sinh năm: 1985; Địa chỉ: 7/18 Ph Th, phường 12, thành phố B R –Vũng Tàu – vắng mặt

- *Người làm chứng:*

+ Ông Trần Minh H, sinh năm: 1997; Địa chỉ: Ấp 3A, xã B H, huyện B C, thành phố HCM – có mặt.

+ Ông Trần Thế Nh, sinh năm: 1989; Địa chỉ: Số 34 Nguyễn Thị Đ, phướng Ph Ng, thành phố B R, tỉnh bà Rịa –Vũng Tàu – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ôn Thành T ở địa chỉ B9/7C1, ấp 3, Quốc lộ 50, xã B H, huyện B C, thành phố Hồ Chí Minh có nhu cầu mua pháo nổ về sử dụng và biết người phụ nữ tên Năm (không rõ lai lịch) ở huyện B Đ bán pháo nổ nên T nảy sinh ý định đến huyện B Đ để gặp Năm mua pháo. Ngày 13/12/2023 T điện thoại cho Trần Thế Nh ở thành phố B R, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu là T xế lái xe dịch vụ, thuê Nh chở đi huyện B Đ, Nh đồng ý và hẹn ngày 16/12/2023 Nh đến chở T đi. Tiếp đó, T rủ Trần Minh H cùng ở huyện B C, thành phố Hồ Chí Minh là bạn của T đi B Đ chơi, H đồng ý.

Đến khoảng 04 giờ ngày 16/12/2023, Nh điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Hyundai, màu trắng, biển số 72A-259.47 đến đón T và H tại địa chỉ B9/7C1, ấp 3, Quốc lộ 50, xã B H, huyện B C, thành phố Hồ Chí Minh. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày cả ba đến khu vực chợ Th H, huyện B Đ và ghé quán nước nghỉ ngơi. Tại đây, T điện thoại cho Năm (qua mạng xã hội Zalo) để hỏi mua pháo, Năm nói chưa có, hẹn khi nào có pháo sẽ gọi lại cho T. Sau đó, T nói Nh chở đến xã H Phước, huyện B Đ để thăm người thân nH không gặp nên cả ba quay về. Trên đường về, Năm gọi lại cho T nói có pháo và hẹn lấy pháo ở một quán nước ở khu vực xã Phước Thiện, huyện B Đ. Đến điểm hẹn, T nói Nh dừng xe ở bên đường, T đi bộ đến gần quán nước thấy một người đàn ông đeo khẩu trang (không rõ lai lịch) đang ngồi trên xe đạp điện đợi sẵn chỉ T số pháo được giấu trong bao tải màu trắng và túi nylon màu đen buộc kín miệng để ở bên đường, người đàn ông nói T trả 2.800.000 đồng, T đưa tiền và lấy pháo rồi mang pháo lên xe ô tô để ở khoang để chân của hàng ghế sau xe, lúc này H và Nh ngồi ở hàng ghế phía trước. Sau đó, T nói Nh chở về lại thành phố Hồ Chí Minh. Trên đường về, cả ba ghé quán cơm ở thôn 2, xã Th H để ăn trưa thì bị tổ công tác Công an huyện B Đ kiểm tra phương tiện, phát hiện bắt quả tang. [Bút lục 01-03; 20-21; 37-47; 89-93; 97-104]

Tại Cơ quan CSĐT T thừa nhận hành vi phạm tội, Nh và H trình bày bản thân không biết mục đích T đi B Đ để mua pháo, không biết số hàng hóa T mang lên xe ô tô là pháo nổ.

Bản kết luận giám định số 1242/KL-KTHS ngày 18/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận:

- 02 khối hình hộp chữ nhật (ký hiệu M1) được niêm phong gửi giám định đều là pháo nổ (pháo hoa nổ), có chứa thuốc pháo, khi đối bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng nhiều màu. Tổng khối lượng là 6.25kg;

- 02 ống hình trụ tròn (ký hiệu M2) được niêm phong gửi giám định đều là pháo nổ (pháo hoa nổ), có chứa thuốc pháo, khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng nhiều màu. Tổng khối lượng là 1.9kg. [Bút lục 49-50]

Cáo trạng số: 12/CT-VKS ngày 20/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đốp đã truy tố bị cáo Ôn Thành T về tội *"Vận chuyển hàng cấm"* theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện VKSND huyện B Đ giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

Về tội danh và mức hình phạt: Tuyên bố bị cáo Ôn Thành T phạm tội *"Vận chuyển hàng cấm"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 191; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50, Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Đề xuất mức hình phạt tù đối với bị cáo, thời hạn tù bằng thời hạn tạm giam

Đề nghị xử lý vật chứng và các vấn đề khác như cáo trạng đã công bố.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trong bản cáo trạng đã nêu và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện B Đ, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và người làm chứng.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vu án, lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay, HĐXX đã có đủ cơ sở để khẳng định: Vào ngày 16/12/2023 Ôn Thành T đã có hành vi thuê xe ô tô biển số 72A-259.47 do Trần Thế Nh làm T xế đi đến huyện B Đ mua pháo, vận chuyển về Thành phố Hồ Chí Minh để sử dụng, khối lượng là 8.15kg (tám phẩy mười lăm kilogam).

Bản kết luận giám định số 1242/KL-KTHS ngày 18/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận:

- 02 khối hình hộp chữ nhật (ký hiệu M1) được niêm phong gửi giám định đều là pháo nổ (pháo hoa nổ), có chứa thuốc pháo, khi đối bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng nhiều màu. Tổng khối lượng là 6.25kg;

- 02 ống hình trụ tròn (ký hiệu M2) được niêm phong gửi giám định đều là pháo nổ (pháo hoa nổ), có chứa thuốc pháo, khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng nhiều màu. Tổng khối lượng là 1.9kg.

Xét thấy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vận chuyển hàng cấm", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, cáo trạng số: 12/CT-VKS ngày 20/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đốp truy tố đối với bị cáo Ôn Thành T là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét tính chất mức độ của hành vi: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, sản suất, kinh doanh một số loại hàng cấm, xâm phạm trật tự quản lý kinh tế, gây mất an ninh trật tự trị an địa phương. Bị cáo nhận thức rõ pháo nổ thuộc danh mục Nhà nước cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Điều này thể hiện rõ thái độ xem thường pháp luật của bị cáo rất là cao. Vì vậy, cần xử phạt mức án nghiêm khắc tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đang có 03 người con còn nhỏ đang phải nuôi dưỡng. Đây là tình tiết xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự được Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ hình phạt khi lượng hình đối với bị cáo.

Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự, trong thời gian tạm giam bị cáo đã ăn năn hối cải, trong gian tạm giam kể từ ngày 16 tháng 12 năm 2023 đến nay cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo. Vì vậy HĐXX xét thấy cần áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự đối với bị cáo là phù hợp đảm bảo tính nhân đạo và sự khoan hồng của pháp luật.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 8.15kg pháo nổ, Cơ quan CSĐT đã trưng cầu giám định hết; 01 xe ô tô, nhãn hiệu Hyunhdai, màu trắng, biển số 72A-259.47, số máy: G4LAJM749102, số khung: RLUG8S1DBJN015151 do Trần Thế Nh điều khiển, T sản do anh Trần Phúc L là anh trai Nh đứng tên chủ sở hữu, anh L cho Nh mượn xe chở khách, Nh không biết mục đích Ôn Thành T đi mua pháo, không liên quan đến hành vi phạm

tội, Cơ quan CSĐT Công an huyện B Đ đã trả lại T sản và 01 giấy chứng nhận kiểm định số 5648725 cho anh L nên không đề cập xử lý lại; 01 bao tải màu trắng (loại bao xác rắn) và 01 túi nylon màu đen không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động, màu đen, bên ngoài có ghi chữ Oppo, gắn thẻ sim số 0933736873 là phương tiện phạm tội của bị cáo dùng để liên lạc mua pháo, xét T sản còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Về các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông và người phụ nữ tên N bán pháo cho T, không xác định được nhân thân lai lịch, không có cơ sở điều tra, xác minh làm rõ nên không đề cập.

Đối với Trần Thế Nh và Trần Minh H không biết mục đích T đến B Đ mua pháo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên không đề cập xử lý.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức, thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị về tội danh, mức hình phạt và các vấn đề khác của vị đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Tuyên bố:* bị cáo Ôn Thành T phạm tội *"Vận chuyển hàng cấm"*.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Ôn Thành T 03 (ba) tháng 10 (mười) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 16/12/2023. Bị cáo đã chấp hành xong bản án.

- Áp dụng Điều 328 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố trả tự do cho bị cáo Ôn Thành T ngay sau khi kết thúc phiên toà nếu bị cáo Ôn Thành T không bị tạm giữ, tạm giam về tội phạm khác.

2. *Về vật chứng:* Áp dụng Điều 47; Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên

+ Tịch thu tiêu hủy đối với 01 bao tải màu trắng (loại bao xác rắn) và 01 túi nylon màu đen

+ Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước đối 01 điện thoại di động, màu đen, bên ngoài có ghi chữ Oppo, gắn thẻ sim số 0933736873 của bị cáo Ôn Thành T.

(*Số vật chứng trên đã được giao nhận cho Chi cục thi hành án dân sự dân sự huyện B Đ theo Biên bản giao nhận vật chứng số: 0007892 ngày 22/02/2024).*

3. Về án phí: Bị cáo Ôn Thành T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện B Đ
- Chi cục THADS huyện B Đ;
- Công an huyện B Đ;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lâm Thị Chức